Vài nét về nghệ thuật tạo hình của chùa Lào ở thủ đô Viêng Chăn

PHIM MẠ CHẮC BUA NGÂN

Nhân ngày Di sản văn hóa Việt Nam, qua bài viết "Vài nét về nghệ thuật tạo hình của chùa Lào ở thủ đô Viêng Chăn", chúng tôi, một số nghiên cứu sinh Lào trên đất Việt mong muốn hòa chung một lời ca hữu nghị vào dòng chảy hân hoan của nhân dân Việt Nam và cũng để tỏ lòng biết ơn các thầy cô trong quá trình học tập.

Những ảnh hưởng mạnh mẽ của nền văn hoá Ấn Độ, đặc biệt là với đạo Phật ở Lào đã rất sâu sắc đến đời sống sinh hoạt, đời sống tâm linh, tín ngưỡng, phong tục tập quán và tư tưởng tình cảm của nhân dân các bộ tộc Lào. Du nhập vào Lào từ khá sớm là đạo Bà la môn giáo (người Lào gọi là Thứ Phạm) và sau đó là đạo Phật (gọi là Thứ Phụt). Đạo Phật vào Lào theo hai hướng: một là, hướng phía Tây và Tây Bắc Lào, hai là, hướng Nam. Những tư liệu của các học giả, trong đó có học giả người Pháp là G.Xơ Đéc cho biết, Phật giáo truyền vào Tây và Bắc Lào sớm hơn Nam Lào, vào thế kỷ VIII, hướng Nam chịu ảnh hưởng của Phật giáo Khơme theo đường Khơme. Tuy Phật giáo xâm nhập vào Lào từ hai hướng, nhưng do giao thông đi lại khó khăn và sự cách biệt của các bản mường Lào, đặc biệt là tâm thức của người Lào, nên cũng không thấy rõ sự đấu tranh giữa hai luồng Phật giáo đó.

Lúc đầu, đạo Phật chưa được phát triển và truyền bá rộng rãi, nhưng trải qua một thời gian dài, Phật giáo chiếm ưu thế và trở thành quốc giáo, thấm sâu vào đời sống văn hoá và tâm linh của nhân dân các bộ tộc Lào. Phật giáo với tư cách là quốc giáo đã có ảnh hưởng sâu sắc vào tiềm thức của nhân dân Lào và ngày càng trở thành như một phong tục tập quán của nhân dân Lào. 12 lễ hội diễn ra trong năm, không chỉ có nhân dân tham gia mà các nhà sư đã đóng vai trò quan trọng trong việc đọc kinh mở đầu cho 4/12 lễ hội chính của Phật giáo. Vào dịp lễ hội, mọi người dân đều tham gia nhiệt tình, có trách nhiệm với niềm tin thành kính. Các câu chuyện cổ tích được người dân sáng tạo ra đều xuất phát từ tinh thần và chủ đề tư tưởng của đạo Phật.

Thực tế hiện nay vẫn còn tồn tại của hàng trăm, hàng nghìn ngôi chùa, ngọn tháp đã được xây dựng lên ở khắp nơi vào các thời kỳ khác nhau, nhất là vào thế kỷ 16 - 17, vì đây là thời gian hoà bình, thời kỳ phát triển nhất của vương quốc Lạn Xạng. Riêng ở thủ đô Viêng Chăn, thống kê bước đầu của chúng

tôi, ở 9 quận, huyện đã có tới 513 ngôi chùa. Đó là nét riêng độc đáo của thủ đô Viêng Chăn và cũng chính là tiềm năng để phát triển du lịch. Để có được một giá trị nghệ thuật Phật giáo, các nghệ nhân Lào, với đôi tay khéo léo từ thế hệ này sang thế thế hệ khác đã sáng tạo nên nền nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc, hội họa và nghệ thuật tạo, tô tượng Phật rất sinh động, rực rỡ, phong phú và đa dạng. Trải qua thời gian, ngôi chùa và ngọn tháp đã trở thành trung tâm văn hoá của các bản mường Lào. Trong mỗi bản làng, khối phố ở Lào đều có một ngôi chùa giống như những ngôi đình ở làng xã nông thôn miền Bắc Việt Nam. Bản làng nào mới thành lập chưa có chùa, vắng bóng sư sãi, sớm chiều thiếu tiếng trống chùa thì người dân làng/bản cảm thấy hoang vắng, tẻ nhạt. Theo phong tục Lào, thanh thiếu niên đều phải trải qua một giai đoạn tu hành để báo hiếu bố mẹ và trở thành người được giáo dưỡng, cũng có một số người vào chùa để đi tu suốt đời. Bên cạnh chức năng tôn giáo, ngôi chùa Lào còn là nơi thực hiện chức năng giáo dục, là trường học lớn, ở đây các nhà sư dạy kiến thức, dạy nghề cho những thành viên trong làng, đặc biệt là thế hệ trẻ. Chùa còn là nơi phân xử những điều hay, điều dở cho dân làng. Đối với các Phật tử, từ khi sinh ra cho đến khi nhắm mắt đều gắn bó với ngôi chùa, với tăng lữ. Chùa còn là nơi để hội họp, bàn bạc các công việc liên quan đến lợi ích chung có sự tham gia của tăng lữ. Chùa cũng là nơi cho khách lỡ đường dừng chân nghỉ lại, là cơ sở chữa bệnh cho người dân bằng các loại dược liệu truyền thống, với tư cách như trung tâm y tế của cộng đồng. Tóm lại, ngôi chùa có vai trò quan trọng, là nơi quyết định những việc hệ trọng như: sản xuất, chiến tranh, lễ hội, tang ma, học tập, chữa bệnh, là trung tâm văn hoá, kinh tế, xã hội của bản mường Lào.

Chúng tôi xin tập trung vào làm rõ những giá trị nghệ thuật tạo hình của các ngôi chùa Lào ở thủ đô Viêng Chăn, để từ đó, góp phần nhận diện những nét riêng của nền nghệ thuật Phật giáo Lào và những ảnh hưởng qua lại giữa nghệ thuật Phật giáo Lào với các quốc gia trong khu vực.

Về kiến trúc ngôi chùa ở thủ đô Viêng Chăn: Cảnh quan kiến trúc của ngôi chùa Lào nói chung và chùa Viêng Chăn nói riêng thường được xây dựng ở vị trí trung tâm của bản làng, gần các khu vực sông, suối, hồ. Nhưng cổng chính của chùa thường được mở về hướng Nam hoặc hướng Bắc. Phong thuỷ của người Lào là cổng chính của ngôi chùa không nhìn ra dòng sông.

Chùa Lào nói chung hay chùa ở Viêng Chăn đều có những kiến trúc chính phổ biến sau đây: Xỉm là kiến trúc chính của ngôi chùa cùng hướng với cổng chính, là trung tâm Phật điện; Thạt hoặc Tháp: tháp Phật hoặc tháp biểu tượng được xây dựng thành ba bộ phận: Đế, thân và đỉnh tháp; Hỏ tay là thư viện của chùa nhưng chỉ có chùa lớn mới có; Kađi hay Cutti là kiến trúc dùng làm nơi ở cho các sư; Úp Nung là nơi để các vị sư già ngồi thiền. Cổng chùa có hai kiểu, kiến trúc thứ nhất là chỉ có một cổng lớn ở hướng chính và ba hoặc hai cổng phụ ở các mặt còn lại. Kiểu cổng chính thứ hai là tam quan giống như ở chùa Việt Nam, còn lại các hướng khác sẽ là một hoặc hai, ba cổng phụ, tuỳ theo ngôi chùa lớn nhỏ. Trong chùa, các tín đồ dâng cơm cho các nhà sư ngày 2 lần (buổi sáng và buổi trưa). Buổi chiều và buổi tối các nhà sư họp hành, tụng kinh và bàn công việc, lễ hội cũng được tổ chức tại chùa.

Về kiến trúc tháp ở thủ đô Viêng Chăn: tháp được xây dựng ngay trong khuôn viên của ngôi chùa, tháp lớn thường được xây dựng trên đồi cao hoặc ở vị trí trung tâm của bản mường nhưng gần đó vẫn có chùa. Tại Viêng Chăn hiện nay có 02 tháp lớn là Thạt Luổng và Thạt Đăm. Ở một số chùa khác, trong vườn chùa lại có một số chùa tháp nhưng không lớn, chiều cao chỉ tương ứng với chiều cao của Xỉm, Tháp Luổng, được xây dựng lại vào năm 1930. Tháp Đăm có bình đồ đặc biệt nhất, không chỉ ở Viêng Chăn mà còn trong phạm vi quốc gia Lào. Ngoài ra, ở Viêng Chăn còn có những tháp cần quan tâm: Tháp chùa Đon Coi, tháp chùa Bằng Lay, tháp Vát Nác, tháp

chùa Đông Pa Lan, tháp chùa Thạp Phun, tháp Vát Tay Nhay...

Nghệ thuật điêu khắc tượng Phật trong các chùa tháp ở thủ đô Viêng Chăn: Các nhà nghiên cứu Lào đã tổng kết tượng Phật có 19 tư thế đứng và 25 tư thế ngồi và 1 tư thế nằm nhập Niết bàn.

19 tư thế đứng, trong mỗi tư thế lại có ý nghĩa, tư tưởng khác nhau (tư thế gọi mưa, mở cửa ba thế giới, ôm bát khất thực, suy ngẫm, vừa đi vừa giảng đạo, cảm thông - tha thứ, làm yên đại dương, ban phước lành). 25 tư thế ngồi, trong mỗi tư thế lại có ý nghĩa tư tưởng khác nhau (đức Phật ngồi thiền, chinh phục Naga, Nạcpộc - Phật ngồi được rắn Naga 7 đầu bảo vệ, giảng bài đạo đầu tiên về thế giới huyền diệu, nhận đồ lễ - quả xoài...). Một tư thế nằm nghiêng về bên phải, tay phải dùng để gối đầu, bàn tay làm điểm tựa cho đầu, tay trái buông xuôi theo thân, chân duỗi thẳng mặt thanh thản.

Tượng Phật thế kỷ 16 - 17 ở Viêng Chăn: có nhiều pho được làm mô phỏng tượng Phật Phạ Pang hay còn gọi là Phạ Pang Nạc Pộc. Đây là tư thế ngồi tĩnh tâm trên ngai của thần Naga Mu Chi Lin Đa, liên tưởng đến lúc Phật ngồi tĩnh tâm ở ven đại dương Chalin, lúc đó, trời tự nhiên nổi mưa bão 7 ngày đêm không tạnh. Rắn thần Naga thấy vậy đã nổi lên cuốn mình thành ngai cho Phật ngồi và xoè 7 cái đầu che chở mưa gió cho Phật. Loại tượng ở tư thế này nằm ở chùa Xỉ Xa Kệt, chùa Phạ Kẹo. Tại hành lang chùa Phạ Kẹo có một pho tượng đứng bằng đá, trong tư thế Hạm Nhạt có niên đại vào thế kỷ 13, đó là thời kỳ Lào thuộc Khơ Me Ăngkor. Tại chùa Phạ Kủo, có pho tượng Phật thế kỷ 18, ngoài ra còn có những pho tượng thế kỷ 17. Sở dĩ tại chùa Phạ Kẹo có nhiều tượng như một bảo tàng điêu khắc tượng vì các pho tượng này được chuyển từ các nơi khác nhau đưa về. Đáng chú ý là 228 tượng gỗ sơn son thiếp vàng đặt trong các hốc đá ở tầng hai của Tháp Luổng. Tượng Phật trong tư thế ngồi ở Viêng Chăn, đẹp và lớn nhất được làm bằng đồng ở chùa Ông Tự với chiều cao 5,8m; chiều ngang 3,4m. Tượng được làm dính liền vào một đài sen cao bằng đồng. Điểm đặc biệt của trang trí ở phần dưới

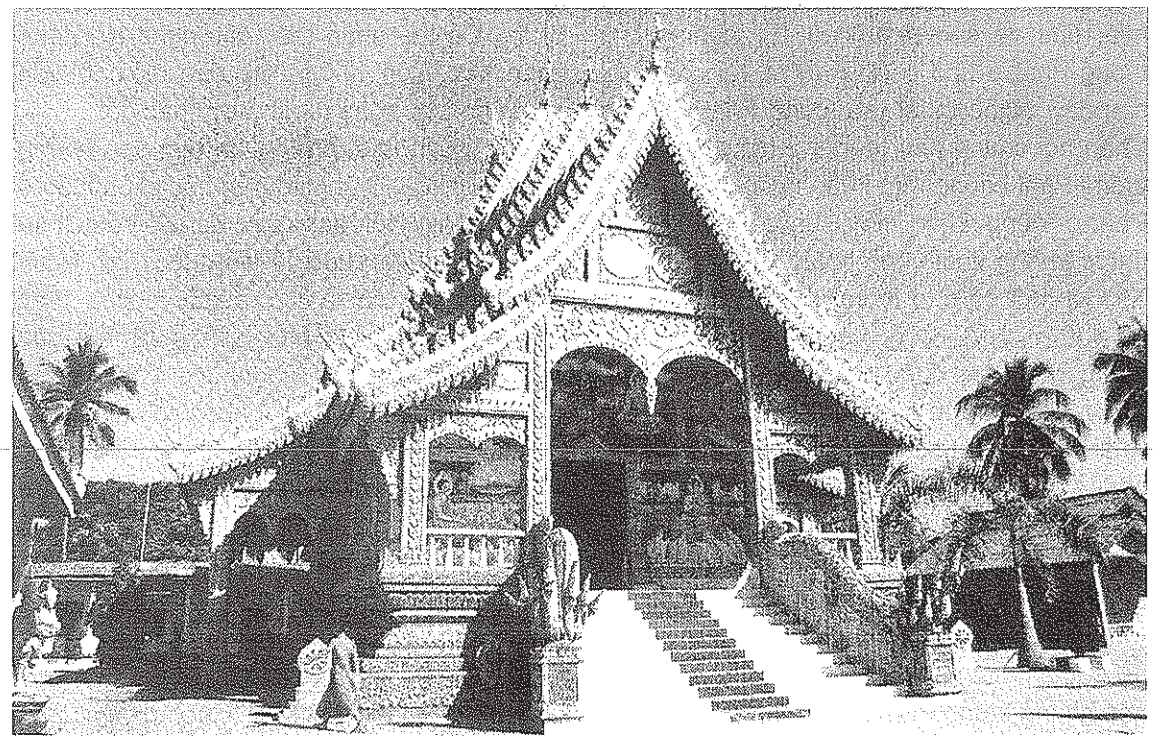

Xỉm (chùa) Phô Xay, Viêng Chăn, Lào - Ảnh: Tác giả

cùng của bệ là 7 con voi quay đầu ra ngoài, đã tạo cho pho tượng càng trở nên độc đáo. Một pho tượng đá cổ nhất tìm thấy trong chùa Đông Pa Lan, đó là hình tượng Phật trong tư thế thiền định; mặt tượng giống tượng Khơ Me, tròn và đầy, môi dày, mũi to. Đầu tượng chưa có những lọn tóc xoắn hình ốc. Hiện nay, tại chùa Phôn Xay, chùa Noong Bon, chùa Đông Pa Lan ở thủ đô Viêng Chăn là những ngôi chùa có tượng Phật lớn ở tư thế và phong cách giống pho tượng bằng đồng ở chùa Ông Tự. Theo thống kê thì chùa Xỉ Xa Kệt có nhiều tượng Phật nhất ở nước Lào. Xung quanh bốn bức tường của Cô Ma Liên (hành lang), người ta đặt 120 pho tượng có kích thước và kiểu dáng giống hệt nhau. Tượng tạc trong tư thế chinh phục Ma Ra với ý nghĩa mong cho nhà vua A Nụ Vông thọ được 120 tuổi, các pho tượng này có niên đại khoảng từ thế kỷ 15 đến thế kỷ 19, chúng được làm bằng nhiều chất liệu khác nhau: đá, gỗ, đất nung và đồng. Tượng Phật trong tư thế nhập Niết bàn tại Viêng Chăn hiện nay có ở các chùa Phìa Vát, In Peng, chùa Kang, chùa Chăn Tha Bu Ly. Tượng được làm từ chất liệu gạch, vôi, nước mía, dầu và sơn màu nâu. Từ nghiên cứu tượng Phật ở Lào có thể rút ra vài nhận xét sau đây: Nghệ thuật tạo tượng Phật ở Viêng Chăn nói chung đều tuân thủ nghệ thuật tạo tượng Phật chung trên khắp nước Lào. Tượng Phật ở Viêng Chăn hiện còn có một số pho thuộc trường phái nghệ thuật Khơ Me (thế kỷ XII) và một số pho tượng thuộc phong cách Môn (thế kỷ VI - VII), ngoài ra, hầu hết các tượng Phật khác được làm vào các thế kỷ XVI, XVII, XVIII và thế kỷ XIX. Những pho tượng Phật này có một số được làm tại Viêng Chăn, nhưng đa số được đưa từ các nơi trên cả nước về ở nhiều thời kỳ khác nhau. Mặc dù tượng Phật ở Lào ít nhiều chịu ảnh hưởng của nghệ thuật tạc tượng của các nước láng giềng: Môn, Khơme, Thái Lan, tuy nhiên, trên thực tế cho thấy, các nghệ nhân Lào dần dần cải tiến tạo nên những tượng Phật mang đặc trưng phong cách riêng của mình, không thua kém nghệ thuật tạc tượng của các nước láng giềng.

Ở Lào, ngoài nghệ thuật điêu khắc tượng tròn, không thể không nói đến những kiệt tác chạm nổi, chạm lộng trên các cấu kiện kiến trúc và các đồ thờ. Đặc biệt hơn là ở những cánh cửa của Phật điện (Xỉm). Bộ cửa này có những đặc điểm riêng và chính chúng đã tạo ra sự đa dạng hấp dẫn thông qua hình tượng đặc trưng, nội dung độc đáo, hoạ tiết chạm trổ mềm mại, bố cục chặt chẽ, mang tính nghệ thuật dân tộc và thể hiện kỹ thuật chạm khắc, tài năng của các nghệ nhân. Nghệ thuật chạm khắc ở đây được thể hiện theo quy luật đăng đối theo trục cột và là đăng đối giả. Trường hợp đăng đối như cửa ra vào của xỉm Phạ Xay, xỉm In Peng, xỉm Đông Pa Lan, trường hợp đăng đối giả như: xỉm Hỏ Phả Kẹo, xỉm chùa Thạp Phun... Nhìn chung, chủ đề chạm khắc gỗ mang tính hiện thực gần gũi với cuộc sống lao động: Đề tài về sông nước, hình tượng rắn Naga được sử dụng khá phổ biến trong chạm khắc trang trí chùa Lào. Trong đó, chi tiết nghệ thuật chạm khắc đã mang sắc thái riêng tạo nên sự đa dạng, phong phú trong nghệ thuật điêu khắc, trang trí chạm khắc gỗ ở các chùa, tháp của thủ đô Viêng Chăn. Có thể nhận thấy các nghệ sỹ, nghệ nhân Lào luôn tự hào về đặc điểm truyền thống đó của nghệ thuật điêu khắc gỗ.

Cũng cần thiết phải quan tâm đến những giá trị hội hoạ Phật giáo trên các chùa tháp ở Viêng Chăn. Nổi lên là các đề tài: Về lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước, các lễ hội dân gian, đặc biệt là các Jakata về kiếp trước của đức Phật cũng như lịch sử tại thế của Ngài, ngoài ra, còn có những chủ đề mô phỏng về thiên nhiên, đất nước và con người. Có nhiều thể loại tranh khác nhau: tranh được vẽ trên vải (có lẽ từ xa xưa đất nước Lào luôn bị giặc dã nên người ta vẽ tranh trên vải thô để có thể cất giấu và mang đi được thuận lợi). Nổi bật là bức họa lớn trên vải với 13 đoạn chuyện Phạ Vệt; kể về tiền kiếp của đức Phật. Những bức tranh này được treo tại Xỉm của ngôi chùa vào dịp tháng 3 hàng năm. Bức tranh vải thô vẽ truyện Phạ Vệt được coi là đẹp nhất hiện có ở chùa Nặm Khiệng ở

Thạt Phun (Tháp Phun), Viêng Chăn, Lào - Ảnh: Tác giả

phường Na Sai Phong, cách thủ đô Viêng Chăn 25km về phía Nam. Đây là bức tranh được vẽ bằng bột màu tự nhiên, rất tiếc chưa xác định được niên đại của nó. Bên cạnh loại này, còn phổ biến loại tranh vẽ trên tường trong ngôi chùa Lào, đó là tranh đức Phật ở ngay mặt tiền của ngôi chùa... như bức tranh Phật ngồi trên toà sen lớn, ngay trước mặt tiền Xỉm chùa Phun Xay, chùa In Peng. Một thể loại khác thường gặp, đó là tranh đắp bằng vôi vữa và sơn, nên giống như phù điêu, đó là các đề tài thể hiện về đức Phật, rừng cây, cây bồ đề, các con vật...

Về chất liệu màu dùng trong hội hoạ cũng là một vấn đề cần quan tâm, nhìn chung, người Lào ưa dùng các chất liệu màu sẵn có trong thiên nhiên để vẽ tranh Phật giáo. Màu được các hoạ sỹ ưa dùng nhất là màu vàng để mô tả lâu đài, cung điện, đức Phật và các vị vua chúa. Màu tự nhiên mà người Lào hay sử dụng đó là màu xanh được chiết xuất từ lá rừng có tên là lá Họm, màu đỏ được làm từ quả Phắc Tằng, màu nâu được chế ra từ đất và vỏ cây Kạ Đốn, màu vàng dùng củ nghệ, màu tím dùng một loại hoa rừng màu tím nở thành chùm lớn. Ngoài ra, người ta dùng một loại đá nhỏ tán thành bột, trộn với các màu đã được định hình để tạo thành một loại màu thiêng vẽ trong chùa. Hội họa Phật giáo Lào nói chung và trong các chùa Viêng Chăn nói riêng, mang những nét chung của hội họa Phật giáo các nước láng giềng cũng theo đạo Phật Tiểu thừa như Thái Lan, Campuchia, nhưng có những nét riêng, mang đặc điểm của nghệ thuật hội hoạ Lào, mô tả về đất nước, núi sông và con người các bộ tộc Lào.

Từ những phác thảo trên đây, có thể nhận thấy rằng, nghệ thuật Phật giáo nói chung và nghệ thuật Phật giáo Lào ở thủ đô Viêng Chăn nói riêng mang những giá trị nghệ thuật cao, thể hiện tài năng và trí sáng tạo của các nghệ nhân Lào qua quá trình lịch sử và nay đã trở thành một loại hình di sản văn hoá mang tính dân tộc. Ngày nay những giá trị đó vẫn được các thế hệ tiếp theo kế thừa, bảo tồn và phát huy, làm cho những giá trị nghệ thuật tạo hình của các ngôi chùa ở Viêng Chăn được toả sáng trong thời kỳ đổi mới đất nước trước xu thế toàn cầu hoá hiện nay./.

D.M.C.B.N